

Truyền thông văn hóa và gắn kết cộng đồng người Việt Nam tại Đài Loan - góc nhìn từ Đài Phát thanh quốc tế RTI

NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO

Đài Tiếng nói Nhân dân Tp. Hồ Chí Minh; Email: bichthaofm@gmail.com

Tóm tắt: Đài Loan là thị trường đứng đầu trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động Việt Nam⁽¹⁾. Hiện số du học sinh đông nhất tại Đài Loan là người Việt Nam với hơn 24.000 người⁽²⁾. Việc tạo điều kiện để nhóm người Việt Nam nhập cư hòa nhập vào đời sống xã hội Đài Loan là yêu cầu cần thiết để hạn chế những phát sinh từ sự khác biệt về văn hóa. Trong bối cảnh đó, Đài phát thanh quốc tế Đài loan - Radio Taiwan International (RTI) được xem là một phương tiện truyền thông thực hiện vai trò này. Các chương trình phát thanh tiếng Việt lấy văn hóa là trung tâm của Đài RTI phản ánh các lý thuyết giao tiếp liên văn hóa (Interculture theory) trong kết nối cộng đồng thiểu số với cộng đồng bản địa. Thay vì để người nhập cư tự xoay sở, truyền thông chính sách bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của người nhập cư được Đài Loan chủ động thực hiện khi triển khai các chính sách xã hội. Mục tiêu là giúp các cộng đồng thiểu số gắn kết vào xã hội Đài Loan bền vững. Trong bối cảnh đó, radio được một số nghiên cứu chứng minh đã thực hiện tốt chức năng kết nối và thúc đẩy sự hòa nhập liên văn hóa.

Từ khóa: truyền thông văn hóa, gắn kết cộng đồng; Đài phát thanh quốc tế; cộng đồng người Việt tại Đài Loan.

1. Tâm lý lo lắng, cô đơn - rào cản đối với sự hòa nhập dân tộc thiểu số dưới góc nhìn của lý thuyết liên văn hóa (Intercultural theory)

Theo báo cáo mới nhất của Liên Hợp Quốc về Di cư quốc tế năm 2024 (báo cáo này công bố 2 năm một lần), số người di cư quốc tế trên toàn cầu tính đến năm 2020 là 281 triệu người. Con số này tương đương với 3,6% dân số toàn cầu.

Trước đây người dân từ các nền văn hóa quốc gia khác nhau tương tác với nhau không nhiều thì ngày nay, quá trình toàn cầu hóa mạnh mẽ dẫn đến con số hàng trăm triệu người định cư bên ngoài quốc gia nơi họ sinh ra⁽³⁾. Mục đích định cư rất đa dạng: du lịch, kết hôn, du học và lao động nhập cư. Kết quả là, giao tiếp liên văn hóa giờ đây trở nên phổ biến và là trọng tâm nghiên cứu về truyền thông chính sách của nhiều quốc gia.

Theo James H. Liu (2013), lý thuyết liên văn hóa có thể được bắt nguồn từ một số dòng nghiên cứu độc lập. Một số lý thuyết chính được xem xét bao gồm Lý thuyết quản lý sự lo lắng/không chắc chắn của Gudykunst (1995), công trình đàm phán danh tính của Ting-Toomey (1993), công trình của Gallois và các cộng sự về lý thuyết điều chỉnh giao tiếp

(CAT), nhấn mạnh rằng truyền thông chính trị tại các xã hội đa văn hóa cần có cách tiếp cận tinh tế để giảm thiểu tâm lý lo lắng, e ngại khi người nhập cư đối diện với thực tế: quốc gia sở tại có quyền lực cao hơn so với các cộng đồng thiểu số nhập cư. Do đó, các nhà lý thuyết đã nhấn mạnh tính cần thiết phát huy sự đa dạng về ngôn ngữ và khác biệt về văn hóa của các cộng đồng thiểu số trong từng quốc gia.

Có một thực tế kỳ lạ là giao tiếp liên văn hóa (ICC) không phải là nghiên cứu về việc học hay năng lực về ngôn ngữ thứ hai mà là các yếu tố trừu tượng hơn như giá trị văn hóa, hành vi giao tiếp, động cơ của người nói, kỳ vọng hoặc bản sắc của họ (James H. Liu, Intercultural, 2013). Vì vậy, theo James H. Liu, giao tiếp liên văn hóa cần tập trung vào các yếu tố ở cấp độ cá nhân để hạn chế các sai lệch trong giao tiếp có thể dẫn đến nhiều bất ổn về chính sách.

Trong số các lý thuyết có ảnh hưởng nhất là Lý thuyết quản lý sự lo lắng/sự không chắc chắn (AUM) của Gudykunst (1995). Theo lý thuyết AUM, toàn bộ các nguyên nhân hời hợt dẫn đến giao tiếp đa văn hóa thành công (hoặc thất bại) đều được điều hòa bởi hai nguyên nhân cơ bản: sự không chắc chắn và lo lắng. Lý thuyết này được đúc kết bằng mô hình thực

nghiệm khi cá nhân tiếp xúc người lạ, dù gần gũi về mặt thể xác nhưng xa cách về mặt giá trị và hành vi (Gudykunst, 1995) sẽ gây ra lo lắng, tâm lý không chắc chắn, dẫn đến thất bại trong giao tiếp: sợ hãi và né tránh.

Ting - Toomey (1993) nhấn mạnh giao tiếp liên văn hóa cần đề cao danh tính với ý nghĩa gắn kết xã hội nhưng vẫn tạo không gian để cộng đồng thiểu số thể hiện đặc tính của mình. Khi danh tính được tôn trọng, các cá nhân có cảm giác an toàn và cởi mở hơn trong việc tương tác với các thành viên của các nền văn hóa khác so với những người cảm giác lạc lõng, lo lắng và không an toàn. Giao tiếp liên văn hóa cho rằng những cá nhân xác nhận danh tính của chính mình tốt hơn sẽ phối hợp và điều chỉnh hành vi của họ tốt hơn hẳn khi tương tác với các nền văn hóa khác, từ đó tạo ra các mục tiêu và ý nghĩa nhận dạng chung.

Theo Gudykunst (1995), giao tiếp liên văn hóa thành công đòi hỏi phải quản lý tốt những cảm giác lạc lõng, e ngại, lo lắng một cách đúng đắn. Phát huy ngôn ngữ mẹ đẻ, tôn trọng ký ức và tạo không gian phát huy bản sắc văn hóa của cộng đồng thiểu số được xem là những giải pháp khắc phục các rào cản tâm lý này.

2. Radio - phương tiện truyền thông giúp thúc đẩy giao tiếp liên văn hóa

Người nhập cư khi ngôn ngữ thứ hai chưa trôi chảy, radio được xem là phương tiện hữu hiệu để giảm bớt sự lạc lõng và cô đơn nơi xứ người. Quan điểm này đã được nhóm Tiến sĩ Order Simon, Kylie Sturgess và Lauren O'Mahony - Đại học Murdoch đề cập trong bài báo xuất bản vào năm 2021.

Ngoài ra, quan điểm phát huy thế mạnh radio với cộng đồng thiểu số cũng được thể hiện qua trường hợp của Đài LoRa in Zurich ra đời vào năm 1983 ở Thụy Sĩ. Để gắn kết các cộng đồng khác nhau vốn có sự đa dạng văn hóa tại Thụy Sĩ, Đài LoRa in Zurich phát thanh các nội dung tin tức, thời sự, chuyên đề văn hóa, các quy định pháp luật của Thụy Sĩ với hơn 20 ngôn ngữ khác nhau. Áp dụng tính liên văn hóa tại Đài LoRa vừa mang tính chính trị vừa thể hiện giá trị đạo đức⁽⁴⁾.

Bằng dự án Babelingo, Thụy Sĩ đã tạo điều kiện cho đại diện các cộng đồng thiểu số (biên tập viên, phát thanh viên người nhập cư) tham gia vào quá

trình sản xuất chương trình radio cho cộng đồng chính mình. Đài LoRa cũng thúc đẩy các đài phát thanh khác của Thụy Sĩ như Radio Rabe (phát sóng 1996 tại thủ đô Bern) và Radio X (phát sóng từ 1998 tại Basel) tập trung chương trình đa ngôn ngữ cho người nhập cư và xem đó như trụ cột hoạt động.

Ý nghĩa từ các dự án này đã khiến Luật truyền thông Thụy Sĩ năm 2007 tái khẳng định đài phát thanh cộng đồng là lĩnh vực riêng biệt, cung cấp đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ.

Bằng cách này, Thụy Sĩ đã tạo điều kiện cho các cộng đồng thiểu số tham gia vào quá trình phát triển chung. Điều này phù hợp với Lý thuyết Điều chỉnh Giao tiếp (CAT) của Gallois, Franklyn-Stokes, Giles và Coupland (1988) hướng tới sự đoàn kết toàn xã hội, hạn chế tình trạng phân biệt giữa người bản địa [giá trị của chúng ta, lý tưởng của chúng ta, quốc gia của chúng ta] với những người ngoài nhóm [giá trị của họ, lý tưởng của họ, quốc gia của họ] đến từ cộng đồng thiểu số.

Tại Úc, Hiệp hội phát thanh cộng đồng Úc (CBBA) khẳng định rằng đài phát thanh cộng đồng nên thúc đẩy một xã hội đa dạng về văn hóa bằng cách đại diện cho các bộ phận cộng đồng ít được nhìn thấy hơn trên các phương tiện truyền thông chính thống. Điều này phản ánh tầm nhìn của chính phủ liên bang Úc về hòa nhập và gắn kết xã hội trong một xã hội mà tất cả người dân Úc đều được coi trọng và tham gia các hoạt động xã hội một cách đầy đủ⁽⁵⁾.

Tiến sĩ Order Simon (Đại học Murdoch - Úc) nhận định phát thanh [radio là phương tiện truyền thông hiệu quả trong việc kết nối các cộng đồng. Những cộng đồng thiểu số khó hòa nhập do khó khăn về ngôn ngữ, nhất là người di cư dễ có cảm giác cô đơn. Sự tham gia vào xã hội với tâm thế cô đơn, lạc lõng, thậm chí là cô lập sẽ là thách thức lớn với các nhà hoạch định chính sách. Do đó, các đài phát thanh cộng đồng tại Úc mang lại cơ hội tình nguyện, kết nối thông qua sự tham gia rộng rãi của các cộng đồng có cùng ngôn ngữ, sở thích, văn hóa khác nhau từ đó giảm thiểu cảm giác cô đơn và hòa nhập tích cực hơn vào xã hội chung.

Như vậy, sử dụng đài phát thanh trong truyền thông tin tức với cộng đồng thiểu số cho thấy cách tiếp cận theo lý thuyết liên văn hóa nhằm gắn kết [người di cư] vào xã hội theo hướng đa dạng hóa

ngôn ngữ và bản sắc văn hóa. Các thông tin, chính sách cung cấp một khuôn khổ cho các mối quan hệ công bằng, tôn trọng sự khác biệt.

3. Truyền thông văn hóa, pháp luật, giáo dục cho người Việt tại Đài Loan từ Đài phát thanh quốc tế RTI

RTI là đài phát thanh quốc tế thuộc chính phủ Đài Loan, hoạt động phi lợi nhuận, phát thanh bằng 17 ngôn ngữ trong đó có tiếng Việt. Từ năm 2006, với sự ủy thác của Bộ Lao động Đài Loan, RTI tiếng Việt tăng cường các nội dung tuyên truyền về quy định, pháp lệnh lao động, phong tục văn hóa nhằm hỗ trợ người lao động Việt Nam hòa nhập xã hội Đài Loan thuận lợi. Đài RTI có trụ sở ở số 55 Bei An Road, thành phố Đài Bắc. Hiện Đài RTI có lượng thính giả theo dõi đến từ 141 quốc gia trên thế giới.

Đài RTI dùng đài hiệu Rti FM để phát thanh chương trình tiếng Việt Nam hàng ngày thông qua nhiều tần số FM 102,3 MHz và AM 896 KHz trên vùng lãnh thổ Đài Loan. Đài đưa tin về kinh tế, chính trị, văn hóa nghệ thuật, diện mạo xã hội, phong tục văn hóa và phong cảnh của Đài loan bằng tiếng Việt. Mục tiêu là phục vụ cộng đồng người lao động di cư và người nhập cư tại Đài Loan. Từ đó, tạo ra một môi trường an toàn, thân thiện cho cộng đồng lao động di cư và cả người nhập cư bằng chính ngôn ngữ mẹ đẻ của họ. Tiêu chí này được công bố rộng rãi trên trang web và các brochure chính thức của Đài. Đó là thực hiện các chương trình cho cộng đồng nhập cư, trong đó có người Việt Nam bao gồm các thông tin thiết thực, dân sinh về kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục tại Đài Loan. Từ đó, thúc đẩy sự kết nối và trao đổi văn hóa, phản ánh sự đa dạng và hòa nhập của các cộng đồng dân tộc khác nhau, trong đó có dân tộc Việt Nam đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan.

Nội dung chương trình tiếng Việt của Ban Việt ngữ của RTI gồm mười nội dung chính: tin tức thời sự- quốc tế, văn hóa nghệ thuật, đời sống giáo dục, cộng đồng giao lưu, mục dành cho tuổi teen, pháp luật lao động, du lịch giải trí, sức khỏe thể thao, học tiếng Hoa, sự kiện và hoạt động.

Ba nội hàm văn hóa RTI đã sử dụng để tổ chức chương trình, chuyên mục nhằm kết nối người Việt Nam hòa nhập đời sống tại Đài Loan đều thể hiện các khía cạnh trong các lý thuyết liên văn hóa.

Thứ nhất, các câu chuyện văn hóa phổ biến mang đặc điểm chung của người Việt Nam và người Đài Loan, được khai thác và thể hiện trong các chuyên đề sức khỏe. Chương trình (*RtiFM*) (*Sống vui sống khỏe - Tập 49*) *Nguy cơ gây bệnh tiềm ẩn từ những đôi đũa*. Chương trình bắt đầu bằng thông tin về nguồn gốc đôi đũa vật dụng quen thuộc trong bữa ăn của người Hoa và người Việt Nam. Từ đó, chương trình khuyến cáo mọi người, nhất là người lao động thường xuyên ăn cơm ở ngoài nên ưu tiên đũa truyền thống thay vì lạm dụng đũa tiện lợi, có thể gây hại cho sức khỏe. Nguyên nhân là vì các loại đũa tiện lợi được sấy bằng lưu huỳnh nhằm chống ẩm mốc.

Các ví dụ khác như chương trình (*Sống vui sống khỏe - Tập 48*) *Thành phần dinh dưỡng của bưởi và những công dụng không thể bỏ qua*. Chủ đề xoay quanh cây bưởi xuất hiện ở đâu đâu tiên ở châu Á? So với các giống bưởi nổi tiếng của Việt Nam, bưởi Đài Loan có nguồn gốc từ đâu? Trong văn hóa người Hoa tại Đài Loan, phát âm chữ bưởi đồng âm với con trai ý chúc sớm sinh quý tử hay đồng âm chữ bảo hộ trong tiếng Quan Thoại (mang ý nghĩa bảo vệ sức khỏe). Chương trình cung cấp thông tin để người Việt hiểu lý do người Đài Loan thích chọn bưởi để biếu tặng trong các dịp đặc biệt.

Thứ hai, nhận diện sự khác biệt văn hóa giữa người Việt và người Đài Loan nhằm tạo sự thấu hiểu lẫn nhau, tạo điều kiện cho sự hòa nhập mang tính tự nguyện. Chúng ta có thể tìm thấy quan điểm này trong các chương trình *Bắt trend Đài Loan*. Để giúp người Việt Nam (khách du lịch, du học sinh đến người lao động..) nắm bắt các chính sách pháp luật Đài Loan hiệu quả, chương trình *Bắt trend Đài Loan* được xây dựng với các chủ đề làm rõ sự khác biệt về ứng xử, tập quán, phong tục.. giữa nhóm thiểu số (người Việt Nam) và nhóm đa số (người Đài Loan). Đơn cử như: ☐ Những sai lầm phổ biến của người Việt khi nhập cảnh Đài Loan ☐ Các bước đăng ký mạng viễn thông quốc tế tại Đài Loan ☐ Những trường hợp đỡ khóc đỡ cười khi người Việt đi ăn cưới người Hoa tại Đài Loan ☐

Thứ ba, khi danh tính thông qua văn hóa được tôn trọng, các cá nhân có cảm giác an toàn và cởi mở hơn trong việc tương tác với các thành viên của các nền văn hóa khác. Điều này thể hiện trong nghiên cứu của Ting-Toomey (1993) nhấn mạnh,

giao tiếp liên văn hóa muốn thành công, xã hội cần tạo không gian để cộng đồng thiểu số thể hiện đặc trưng văn hóa của mình.

Quan điểm này có thể nhìn thấy trong mục *Gặp nhau cuối tuần và Câu chuyện Đài Việt*, RTI tiếng Việt giới thiệu các di sản văn hóa, địa điểm du lịch nổi tiếng của Việt Nam (*Gặp nhau cuối tuần số 10/8/2024 chủ đề Du lịch du thuyền Hạ Long có gì thu hút?*). Phòng văn các cá nhân có thành tích học tập, lao động tốt tại Đài Loan hoặc mời các cộng đồng người Việt người tham gia thể thao nổi tiếng của Đài Loan giao lưu với thính giả. (*Câu chuyện Đài Việt - Tập 59*) Nghi lễ cưới hỏi truyền thống của Việt Nam được thể hiện trong Hội chợ văn hóa Việt Nam tại Đài Loan giới thiệu văn hóa cưới hỏi truyền thống Việt Nam cho con em người Việt sinh ra và lớn lên tại Đài Loan.

Các đoàn nghệ thuật, doanh nhân, nhà văn hóa từ Việt Nam có dịp sang Đài Loan, được RTI tạo cơ hội đến Đài giao lưu với thính giả người Việt. Gần đây nhất là chương trình phát thanh giao lưu bản làng người Tày ở Thái Hải tháng tám năm 2024. (*Hôm nay mình đi đâu thế - Tập 95*) Triển lãm Âm thực Đài Loan: Giao lưu với Bản làng Thái Hải. Đây là đoàn văn hóa từ tỉnh Thái Nguyên của Việt Nam sang Đài Loan tham dự triển lãm âm thực. Thông qua ban Việt ngữ RTI, về đẹp làng văn hóa người Tày Thái Hải tỉnh Thái Nguyên - Việt Nam được giới thiệu đến các gia đình người Việt, đặc biệt con em người lao động sinh ra và lớn lên tại Đài Loan hiểu thêm văn hóa dân tộc Tày của đất nước mình.

Với sự hỗ trợ của Bộ Lao động Đài Loan, hằng năm Ban Việt ngữ RTI đều tổ chức hoạt động gặp mặt thính giả Việt Nam tại Đài Loan. Năm 2011, lần đầu tiên, Đài RTI tổ chức hoạt động gặp thân nhân người lao động Việt Nam tại Đài Loan. Đài mời cha mẹ của những lao động xuất sắc sang Đài loan thăm con kết hợp du lịch. Đài còn tổ chức các cuộc thi vẽ tranh dành cho con em người Việt và cộng đồng người Việt tại Đài Loan.

Hơn 280 triệu người định cư bên ngoài quốc gia nơi họ sinh ra (thống kê của Liên Hiệp Quốc về di cư quốc tế 2024) cho thấy tầm quan trọng của giao tiếp liên văn hóa mà các chính sách truyền thông cần hướng đến hiện nay. Phát huy ngôn ngữ mẹ đẻ, tôn trọng ký ức và tạo không gian bảo tồn bản sắc văn

hóa cộng đồng thiểu số nên là tiêu chí khi xây dựng các nội dung truyền thông trong bối cảnh hội nhập sâu rộng.

Cách khai thác nội dung chương trình từ Đài phát thanh quốc tế RTI có thể xem như một mô hình thể hiện sự vận dụng các lý thuyết liên văn hóa trong truyền thông chính sách tại Đài Loan. Theo đó, về mặt phương tiện, radio tỏ ra hiệu quả và phù hợp với một số nghiên cứu trước đó trên thế giới về vai trò của nó trong chức năng kết nối người nhập cư nói riêng và cộng đồng thiểu số nói chung vào xã hội./.

(1) Ủy ban nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, 2023.

(2) Trung tâm Dữ liệu giáo dục Đài Loan tại Việt Nam, 2024.

(3) James H. Liu, Intercultural theory, 2013.

(4) Adriane Borger và Nadia Bellardi, 2009.

(5) Order Simon, 2017.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động thương binh và xã hội, Bản tin thị trường lao động Việt Nam 2023.

2. Tổ chức di cư quốc tế (IOM World UN Migration), Báo cáo di cư thế giới 2024.

3. Intercultural Theory (Chapter In Press for The International Encyclopedia of Political Communication), James H. Liu, Victoria University of Wellington, 2013.

4. William B. Gudykunst, An Anxiety/Uncertainty Management theory(AUM) , 1995.

5. Stella Ting-Toomey, Identity Negotiation Theory,1993

6. Simon Order, Kylie Sturgess, Lauren O'Mahony, The vision Impaired as a Radio Audience: Meeting their audio needs in the 21st century, 2021.

7. Simon Order, All the lonely people, where do they all belong: Community radio and social connection, 2017.

7. Adriane Borgera, Nadia Bellardib, From coexistence to cooperation: Experiments in intercultural broadcasting in Swiss community radios, 2009.

8. Các link chương trình từ Đài phát thanh quốc tế RTI tiếng Việt với các nội dung được đề cập trong bài viết:

8.1 <https://vn.rti.org.tw/radio/programMessageView/programId/2070/id/113877>.

8.2 <https://vn.rti.org.tw/radio/programMessageView/id/112293>.

8.3 <https://vn.rti.org.tw/radio/programMessageView/programId/2059/id/113885>.

8.4 <https://vn.rti.org.tw/radio/programMessageView/id/11850>.

8.5 <https://vn.rti.org.tw/radio/programMessageView/id/11806>.